

Bản án số: 167/2023/HSST

Ngày: 19/7/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Lập

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Sơn

Ông Vương Đình Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Kim Yến - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:

Ông Lương Duy Bằng – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân, thành phố Hà Nội, mở phiên tòa xét xử trực tuyến sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 167/2023/TLST-HS ngày 23/6/2023. Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 172/2023/QĐXXST-HS ngày 04/7/2023 đối với các bị cáo:

1. Khuất Duy T, sinh năm 1996; Hộ khẩu thường trú: Số 10 ngách 22/184 phố H, tổ 11 phường Y, quận C, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Khuất Duy T1, sinh năm 1960 và bà Công Thị Đ, sinh năm 1965. Tiền án, tiền sự theo Danh chỉ bản số 000000232 lập ngày 24/03/2023 tại Công an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội và lý lịch cá nhân bị cáo T không có tiền án, tiền sự.

Nhân thân bị cáo có các bản án: Bản án số 257/2015/HSST ngày 24/11/2015, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, Hà Nội xử phạt 24 tháng tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 28/4/2017, chấp hành xong án phí ngày 24/11/2015 (đã được xoá án tích) và Bản án số 231/2018/HSST ngày 25/6/2018, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 04 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 05/02/2021, chấp hành xong án phí ngày 01/3/2019 (đã được xoá án tích).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/03/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. *Có mặt.*

2. Phạm Hữu A, sinh năm 1996; Hộ khẩu thường trú: Số nhà 11 ngõ B, phường Q, quận C, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Hữu H, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1962. Tiền án, tiền sự: Theo Danh chỉ bản số 000000233 lập ngày 24/03/2023 tại Công an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội và lý lịch cá nhân bị cáo A không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/03/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Hữu A và Khuất Duy T là bạn bè cùng cấp ba với nhau. Qua mạng xã hội, A có quen biết với người phụ nữ sử dụng tài khoản Facebook “Đương Cẩm L”. Ngày 13/3/2023, “L” nhắn tin qua Facebook cho A nhờ mua 03 viên ma túy “keo”, do biết T bán ma túy “keo” và ma túy “ke” nên khoảng 17 giờ 30 cùng ngày, A nhắn tin cho T hỏi mua của T 03 viên ma túy “keo”. T đồng ý báo giá 1.300.000 đồng và yêu cầu A chuyển tiền trước. A báo giá cho “L”, L đồng ý đồng thời nhắn địa chỉ giao ma túy cho A tại nhà nghỉ Đ số 34 ngõ 63 L, phường M, quận N, thành phố H kèm số điện thoại người nhận là 0924.464.870. A gửi cho T địa chỉ và số điện thoại của người nhận ma túy. Sau khi tài khoản số 09128619999 của A mở tại ngân hàng ngân hàng Techcombank nhận được số tiền 1.300.000 đồng từ tài khoản số 0900128619999 mang tên Vũ Thị H mở tại ngân hàng Quân đội chuyển đến, A đã chuyển số tiền trên vào tài khoản số 282202468 mang tên Khuất Duy T mở tại Ngân hàng VP bank. Sau khi nhận được tiền, T dùng điện thoại gắn sim số 0961.592.922 truy cập Telegarm đặt mua được 03 viên ma túy “keo” với giá tiền 750.000 đồng của một người không quen biết và hẹn giao ma túy tại cầu Y, phường Y, quận C, thành phố H. Tại đây, T gặp một nam thanh niên không quen biết rồi đưa cho người này số tiền 750.000 đồng thì người này đưa lại cho T 01 túi nilon bên trong có 03 viên ma túy keo. Sau khi mua được ma túy, T đi mua một túi bánh mì que, giấu túi nilong chứa 3 viên ma túy “keo” vào trong túi bánh mì rồi vào ứng dụng hãng xe công nghệ Be đặt giao ma túy đến nhà nghỉ Đ số 34 ngõ 63 L, phường M, quận N, thành phố H. Anh Vũ Văn T2 là nhân viên giao hàng của hãng Be nhận được đơn hàng nên đã đến địa chỉ số nhà 41, ngõ 184 phố H, phường Y, quận C, thành phố H và được T đưa cho túi bánh mì bên trong chứa ma túy để đi giao cho khách. Bản thân anh T2 không biết túi bánh mì trên có chứa ma túy. Khoảng 18 giờ 40 ngày 13/3/2023, Khi đến địa chỉ số 34 ngõ 63 đường L, anh T2 gọi vào số điện thoại 0924.464.870 của

người nhận đồ và đang đợi giao hàng cho khách thì bị tổ công tác Công an phường Mỹ Đình 2 kiểm tra phát hiện bắt giữ.

Vật chứng thu giữ: 01 túi nilon màu trắng kích thước (3 x 5 cm) bên trong chứa 03 viên nén màu xanh nghi là ma túy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 pro màu tím, lắp sim số 0377.621.882, số Imei: 358267713342825/358267714352807 (của T); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 màu hồng, lắp sim số 0961.592.922, số imei: 35676608616088 (tạm giữ của T); 01 điện thoại di động nhãn hiệu I-phone XS max bị vỡ mặt sau của máy, lắp 01 sim (tạm giữ của A); 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Oppo A15s gắn sim số 0963.552.603 (của T2); 01 xe máy Honda Winner, BKS: 18B1-877.47 (của T2). Số tiền 550.000 đồng tiền T hưởng lợi từ việc bán ma túy do anh Khuất Ngọc T3 (anh trai T) nộp.

Tại Bản kết luận giám định số 1590 ngày 22/03/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội xác định: *“03 viên nén màu xanh bên trong 01 túi nilon có tổng khối lượng 1,382 gam đều ma túy loại MDMA.”*

Tại cơ quan điều tra, Khuất Duy T và Phạm Hữu A khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đối với anh Vũ Văn T2 khi nhận đơn hàng không biết bên trong có giấu ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý hành vi của anh T2. Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo A15s gắn sim số 0963.552.603 và xe máy nhãn hiệu Honda Winner, BKS: 18B1-877.47 cho anh T2, anh T2 không có yêu cầu đề nghị gì.

Đối với đối tượng bán ma túy cho T, người phụ nữ hỏi mua ma túy sử dụng tài khoản Facebook tên “*Dương Cẩm L*” và người nhận ma túy có số điện thoại 0924.464.870 quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của những người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với người sử dụng số tài khoản 0900128619999, ngân hàng Quân đội chuyển khoản cho A số tiền 1.300.000 đồng để mua ma túy. Xác minh chủ tài khoản là chị Vũ Thị H (SN: 1986; HKTT: TDP số 6 P, phường M2, quận N, thành phố H). Chị H khai làm dịch vụ chuyển tiền 24/7 tại số 144 đường M, phường M2, quận N, thành phố H. Ngày 13/3/2023, chị H không nhớ cụ thể ai là người đến chuyển số tiền trên nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để làm rõ và xử lý.

Quá trình điều tra xác định trước khi chuyển số tiền 1.300.000 đồng cho Khuất Duy T để mua bán ma túy thì Phạm Hữu A đã nhiều lần chuyển tiền vào tài khoản của T. Tại cơ quan điều tra cả A và T đều khai các lần chuyển tiền này là tiền cả hai vay nợ nhau trước đó, không liên quan đến việc mua bán ma túy. Do đó chưa đủ căn cứ để xác định A và T đã mua bán ma túy với nhau trước đó.

Bản cáo trạng số 161/CT-VKS ngày 22/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố Khuất Duy T, Phạm Hữu A về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản Cáo trạng số 161/CT-VKS ngày 22/6/2023 và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1, (khoản 2 riêng đối với bị cáo An) Điều 51 của Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự : Xử phạt bị cáo Khuất Duy T từ 39 đến 45 tháng tù, xử phạt bị cáo Phạm Hữu A từ 32 đến 36 tháng tù; Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong có chữ ký niêm phong của Vũ Văn T2 và Khuất Duy T; Tào Xuân Quỳnh, cán bộ CAP Mỹ Đình 2 và Nguyễn Hoàng Hùng, giám định viên. Tịch thu sung quỹ Nhà Nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu I-phone 14 pro màu tím, lắp 01 sim; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 màu hồng, lắp 01 sim; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu I-phone XS max bị vỡ mặt sau của máy, lắp 01 sim; Số tiền 550.000 đồng.

Lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản kiểm tra, các biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu được lập cùng ngày 13/03/2023, phù hợp với Bản kết luận giám định số 1590/KLGD-PC09 ngày 22 tháng 3 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hà Nội và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 40 ngày 13/3/2023, tại khu vực số 34 ngõ 63 L, thuộc phường M2, quận N, thành phố H, Khuất Duy T và Phạm Văn A đã có hành vi bán trái phép 1,382 gam ma túy loại MDMA cho một người không quen biết. Khi T thuê anh Vũ Văn T2 (lái xe công nghệ Be) mang đến giao cho khách thì bị tổ công tác Công an phường Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của các bị cáo Khuất Duy T, Phạm Hữu A đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền quản lý, sử dụng chất ma túy của Nhà Nước, gây mất trật tự trị an xã hội. Các bị cáo đều là đối tượng nghiện hút, để có tiền mua ma túy sử dụng đã đi

mua ma túy bán cho người khác kiếm lời bất chấp pháp luật nên đối với các bị cáo cần phải xử lý nghiêm, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này: Bị cáo A là người liên lạc và nhận tiền của người mua ma túy chuyển cho T, bị cáo T là người mua ma túy về bán cho khách mua do A liên lạc để thu tiền lời nên cả hai bị cáo giữ vai trò đồng phạm như nhau.

Khi lượng hình phạt xét: Bị cáo T có nhân thân xấu đã bị xử phạt tù về các hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo A nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, bị cáo T khai ra hành vi phạm tội của bị cáo A, gia đình bị cáo T đã nộp thay cho bị cáo tiền thu lợi từ hành vi mua bán trái phép chất ma túy để sung quỹ Nhà Nước, bị cáo A đã ra đầu thú để cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy các bị cáo đều là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Vật chứng vụ án đã bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm gồm: Đối với: 01 (một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn có chữ ký niêm phong của đương sự Vũ Văn T2 và Khuất Duy T; Tào Xuân Quỳnh, cán bộ CAP Mỹ Đình 2 và Nguyễn Hoàng Hùng, giám định viên. Xét đây là vật cầm lưu hành, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với: 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng I-phone 14 pro màu tím, lắp 01 sim (tạm giữ của T); 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone 8 màu hồng, lắp 01 sim (tạm giữ của T); 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng I-phone XS max, lắp 01 sim (tạm giữ của A); Số tiền 550.000 đồng (gia đình bị can Khuất Duy T giao nộp cho Cơ quan điều tra để khắc phục hậu quả). Xét các điện thoại và tiền là phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội và do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà Nước. Việc xử lý vật chứng trên theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố : Các bị cáo Khuất Duy T, Phạm Hữu A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” .

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 47 của Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333, Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án đối với cả hai bị cáo :

Xử phạt bị cáo Khuất Duy T 42 (bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/03/2023.

Xử phạt bị cáo Phạm Hữu A 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/03/2023.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong có chữ ký niêm phong của Vũ Văn T2 và Khuất Duy T; Tào Xuân Quỳnh, cán bộ CAP Mỹ Đình 2 và Nguyễn Hoàng Hùng, giám định viên. Tịch thu sung quỹ Nhà Nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu I-phone 14 pro màu tím, lắp 01 sim (điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, máy có mặt khóa); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 màu hồng, lắp 01 sim (điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu I-phone XS max bị vỡ mặt sau của máy, lắp 01 sim (điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong); Số tiền 550.000 đồng (năm trăm năm mươi nghìn đồng). Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm đang quản lý theo Biên bản bàn giao vật chứng số 209 và Giấy nộp tiền vào tài khoản cùng ngày 23/6/2023.

Các bị cáo Khuất Duy T, Phạm Hữu A mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TPHN;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Trung Lập